

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN Ô  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HSST  
Ngày: 26-6-2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Dương Văn Nghiêm

2/ Bà Phạm Quế Lan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Như Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ô tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Thanh Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Phú T.** Sinh năm 1997. Nơi sinh: Cần Thơ.

Nơi đăng ký thường trú: Khu vực 02, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn (văn hóa): 04/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Phú H, sinh năm: 1972 (sống) và bà Lâm Thị T, sinh năm 1974 (sống); Anh chị em ruột có 01 người (tên Nguyễn Phú L, sinh năm 1995); Họ tên vợ Mai Thị Sà P, sinh năm 2000; Con có 02 người (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2018);

Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị can bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam, bị can bị tạm giam từ ngày 08/4/2020 đến nay tại nhà tạm giữ Công an quận Ô.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

Chị **Mai Thị Sà P**, sinh năm 2000. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện T, thành phố Cần Thơ.

- *Người chứng kiến:*

Ông **Tạ Hoàng H**, sinh năm 1959. (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 04, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ 00 phút ngày 27 tháng 3 năm 2020, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy cơ quan điều tra Công an quận Ô nhận được tố giác của người dân qua điện thoại đối tượng Nguyễn Phú T có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy tại bờ kè cặp chùa Pothisomrom thuộc khu vực 4, phường C, quận Ô. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp cùng Công an phường C tiến hành khám xét khẩn cấp người của T phát hiện và thu giữ 01 gói nilon không màu, hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể không màu (ngghi vấn là ma túy) ở dưới chân của T nơi T đang đứng. Tiếp tục tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại phòng trọ số 13, nhà trọ H thuộc khu vực 01, phường C, quận Ô phát hiện và thu giữ các dụng cụ sử dụng ma túy của T gồm: 01 (một) bình nhựa không màu nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa màu xanh, 01 (một) đoạn ống thủy tinh, 01 (một) cây kéo, 01 (một) hộp quẹt ga màu tím. Sau đó mời T về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận: khoảng 12 giờ ngày 27/3/2020, T từ nhà trọ H đi đến gần chùa Pothisomrom để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi thấy lực lượng Công an thì ném gói ma túy xuống đất gần nơi T đang đứng và bị lực lượng công an phát hiện thu giữ. Gói ma túy có đặc điểm là gói nilon hàn kín bên trong có chứa các hạt nhỏ là ma túy đá. Nguồn gốc ma túy là do một người tên C (không rõ họ tên, địa chỉ) cho T vào đêm 26/3/2020.

Căn cứ kết luận giám định số 136/KL-PC09 (Hóa) ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1719 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0829 gam, loại Methamphetamine, được niêm phong số 136/KL-PC09 ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ,

được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong Phạm Thị Thủy N; 01 (một) bình nhựa không màu nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) hộp quẹt ga màu tím đã qua sử dụng.

Đối với đối tượng tên C là người cho T gói ma túy do chưa xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKSOM-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020 Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Ô, thành phố Cần Thơ để xét xử Nguyễn Phú T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm trình bày lời luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Qua đó, có phân tích về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0829 gam, loại Methamphetamine, được niêm phong số 136/KL-PC09 ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong Phạm Thị Thủy N; 01 (một) bình nhựa không màu nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) hộp quẹt ga màu tím đã qua sử dụng.

Bị cáo thừa nhận hành toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Ô, điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; của Viện kiểm sát nhân dân Quận Ô, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội: Lời khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can tại cơ quan điều tra; Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm ngày 27/3/2020; Biên bản khám xét ngày 27/3/2020; Bản Kết luận giám định số 136/KL-PC09 ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Cần Thơ; Biên bản niêm phong, mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; các biên bản ghi lời khai và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại khu vực 4, phường C, quận Ô, thành phố Cần Thơ, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy kết hợp cùng Công an phường C tiến hành khám xét khẩn cấp người của bị cáo đã phát hiện và thu giữ của bị cáo 01 (một) gói ma túy có khối lượng 0,1719 gam, loại Methamphetamine do bị cáo ném xuống dưới chân của bị cáo gần nơi bị cáo đang đứng.

Hành vi này của bị cáo Nguyễn Phú T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Ma túy là hiểm họa lớn của toàn nhân loại, đã trực tiếp hủy hoại cuộc sống của hàng triệu con người và nó là mối đe dọa lớn đối với đời sống xã hội, đất nước. Vì vậy, Nhà nước đã có chế tài nghiêm khắc đối với loại tội phạm này. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội do mình gây ra. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật hình sự bảo vệ. Đồng thời, gây ảnh hưởng tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Bản thân bị cáo biết rõ tác hại và hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy, đồng thời còn là nguồn gốc phát sinh những tội phạm khác. Bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy khối lượng là 0,1719 gam để sử

dụng, điều này cho thấy bị cáo phạm tội do lỗi cố ý. Do đó, để giáo dục răn đe bị cáo, góp phần đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma túy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, sống đặt mình trong khuôn khổ của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thể hiện bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo là người chưa có tiền án tiền sự, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có vợ nhưng không có nghề nghiệp ổn định và đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên đây là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết này để cân nhắc hình phạt đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Đề tạo điều kiện thuận lợi cho bị cáo khi chấp hành án nên không phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[6] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0829 gam, loại Methamphetamine, được niêm phong số 136/KL-PC09 ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong Phạm Thị Thủy N; 01 (một) bình nhựa không màu nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) hộp quẹt ga màu tím đã qua sử dụng.

- Tịch thu lưu hồ sơ: 01 (một) USB 2GB hiệu Kingston được niêm phong ngày 01/4/2020.

[7] Đối với người đàn ông tên C, bị cáo khai C là người cho ma túy cho bị cáo nhưng không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không xác minh được. Kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Ô tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ cơ sở xử lý theo quy định pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: **Nguyễn Phú T** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Phú T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/4/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,0829 gam, loại Methamphetamine, được niêm phong số 136/KL-PC09 ngày 03/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ, được đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ và chữ ký cán bộ niêm phong Phạm Thị Thủy N; 01 (một) bình nhựa không màu nắp màu đỏ có gắn ống hút nhựa màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) hộp quẹt ga màu tím đã qua sử dụng.

*(Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Ô quản lý)*

- Tịch thu lưu hồ sơ: 01 (một) USB 2GB hiệu Kingston được niêm phong ngày 01/4/2020.

Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

***Nơi nhận:***

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ô;
- Chi cục THADS Q. Ô;
- Công an Q. Ô;
- Sở Tư pháp TP. Cần Thơ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Lê Thị Thúy Hằng**